

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN DMC
TỈNH TÂY NINH

Bản án số: 04/2025/HS-ST
Ngày 13-02-2025

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DMC - TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phan Thị Mai Dung.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Bà Bùi Thị Hải Đường, Cán bộ hưu trí;
- Bà Nguyễn Hồng Phượng, Giáo viên.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Lê Anh Thư - Thư ký Tòa án nhân dân Huyện DMC, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện DMC, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Ông Võ Minh Hậu, Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 02 năm 2025, tại Trụ sở Tòa án nhân dân Huyện DMC xét xử sơ thẩm kín vụ án hình sự thụ lý số: 105/2024/HS-ST ngày 31 tháng 12 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 05/2025/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 01 năm 2025 đối với bị cáo:

Võ Văn H, tên gọi khác: Không, sinh năm 1997; tại tỉnh Tây Ninh; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi cư trú: Khu phố 4, thị trấn DMC, Huyện DMC, tỉnh Tây Ninh; Nghề nghiệp: Làm mướn; Trình độ học vấn: 01/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Võ Văn Nhựt và bà Lê Thị H; vợ: Chưa có; tiền án: Không có; tiền sự: Tháng 10/2023 bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma Ty. Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu. Ngày 11-8-2016, Công an phường Ninh Sơn thành phố Tây Ninh ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với bị cáo H về hành vi trộm cắp cao su. Ngày 17-4-2020, Tòa án nhân dân Huyện DMC ban hành Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với bị cáo H. Ngày 24-10-2023, Công an thị trấn Huyện DMC ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với bị cáo H về hành vi sử

dụng trái phép chất ma túy. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 25-7-2024, tạm giam từ ngày 03-8-2024; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Cháu Tống Thị Cẩm T, sinh ngày 11-5-2009; nơi cư trú: Ấp PH, xã SD, Huyện DMC, tỉnh Tây Ninh, có mặt.

- Người đại diện hợp pháp của bị hại: Ông Tống Hoàng S, sinh năm 1988; địa chỉ: Ấp DT, xã LH A, huyện CT, tỉnh TV, có mặt. Bà Thạch Thị Q; sinh năm:1991; nơi cư trú: Ấp PH, xã SD, Huyện DMC, tỉnh Tây Ninh, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

- Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại: Ông Lê Thanh Đ - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Tây Ninh, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng tháng 12-2023, Võ Văn H là người trên 18 tuổi, quen biết với cháu Tống Thị Cẩm T, sinh ngày 11-5-2009 qua mạng xã hội Facebook và thường xuyên nhắn tin qua lại với nhau nên cả hai nảy sinh tình cảm. Khoảng 12 giờ ngày 07-12-2023, H hẹn cháu T đến quán cà phê Hồng Quế thuộc khu phố 4, thị trấn DMC để uống nước. Tại đây, H đòi quan hệ tình dục với cháu T thì cháu T đồng ý. Sau khi quan hệ tình dục xong, H điều khiển xe mô tô chở cháu T về nhà. Sau lần này, H và cháu T đã quan hệ tình dục với nhau khoảng 20-30 lần tại quán cà phê Hồng Quế, 02 lần tại nhà nghỉ H Hồng thuộc khu phố 4, thị trấn DMC và 02 lần tại nhà mẹ của cháu T thuộc ấp Phước Tân 2, xã Phan, Huyện DMC.

Đến ngày 04-6-2024, bị cáo H và cháu T đến Bệnh viện đa KH tỉnh Tây Ninh kiểm tra, kết quả cháu T mang thai từ 03-04 tháng tuổi. Sau đó, cháu T về nhà kể lại sự việc đã quan hệ tình dục với H cho gia đình nghe. Ngày 24-7-2024, ông Tống Văn Ân là ông nội của cháu T đến Công an tố cáo hành vi của H. Đến ngày 13-10-2024, cháu T sinh một bé trai đặt tên là Tống Hoàng Gia Long. Quá trình điều tra, bị cáo H đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi của mình.

Kết luận giám định xâm hại tình dục ở trẻ em số 33 ngày 31/7/2024 của Trung tâm Pháp y thuộc Sở Y tế tỉnh Tây Ninh kết luận đối với Tống Thị Cẩm T: Màng trinh rách cũ vị trí 01 giờ 30, 3 giờ, 7 giờ và 8 giờ. Tại thời điểm giám định 01 thai sống trong lòng tử cung khoảng 26 tuần 03 ngày. Hiện tại không có vết thương trên cơ thể không có quy định tỷ lệ tổn thương cơ thể theo Thông tư 22/2019/TT-BYT.

Kết luận giám định số 7116 ngày 02/12/2024 của Phân Viện KH học hình

sự tại Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: Tổng Thị Cẩm T và bé Tổng Hoàng Gia Long có quan hệ huyết thống mẹ - con. Võ Văn H và bé Tổng Hoàng Gia Long có quan hệ huyết thống cha - con.

Về thu giữ vật chứng: Tạm giữ 01 điện thoại di động hiệu Vivo, loại Y15s, kiểu máy V2120, màu xanh đen, số imei 1: 8672510599436049, số imei 2: 867251059436056; 01 sim số 8984050920 1221110722.

Về Bồi thường thiệt hại: Gia đình của cháu T yêu cầu bồi thường tổn thất tinh thần cho cháu T theo quy định của pháp luật.

Về kê biên tài sản: Qua xác minh thể hiện bị cáo H không có sở hữu tài sản riêng nên Cơ quan điều tra không tiến hành kê biên tài sản.

Tại cáo trạng số 04/CT-VKSDMC ngày 31 tháng 12 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân Huyện DMC đã truy tố bị cáo Võ Văn H về tội “Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi”, theo quy định tại điểm a,d khoản 2, Điều 145 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện DMC giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ điểm a,d khoản 2, Điều 145 Bộ luật hình sự, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Võ Văn H từ 05 đến 06 năm tù.

Về Biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, xử lý vật chứng theo quy định.

Về Bồi thường thiệt hại: Gia đình của cháu T yêu cầu bồi thường tổn thất tinh thần cho cháu T theo quy định của pháp luật.

Ý kiến của Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại: Nhất trí với tội danh của đại diện Viện kiểm sát. Bị cáo Võ Văn H là người đã trưởng thành, bị cáo lợi dụng cháu T còn nhỏ tuổi, nhận thức còn hạn chế để quan hệ tình dục với cháu T. Bị cáo là người đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, bị cáo quan hệ tình dục với cháu T khi cháu mới 14 tuổi 06 tháng, bị cáo quan hệ nhiều lần và cháu T mang thai. Hành vi của bị cáo là rất nguy hiểm nên đề nghị Hội đồng xét xử cần có hình phạt nghiêm khắc đối với bị cáo. Tuy nhiên theo đề nghị của đại diện bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên đề nghị Hội đồng xét xét.

Về Bồi thường thiệt hại: Đề nghị Hội đồng xem xét giải quyết theo quy định pháp luật.

Ý kiến của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo cho rằng tất cả lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo khai báo tự nguyện, không bị ép buộc. Kết luận điều tra cũng như Bản cáo trạng truy tố bị cáo ra trước tòa hoàn toàn phù hợp với hành vi của bị cáo đã thực hiện. Bị cáo

nhận thấy hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật, bị cáo ăn năn, hối cải về hành vi của mình, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Huyện DMC, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Huyện DMC, Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo, bị hại, người bào chữa, người đại diện hợp pháp của bị hại không có ý kiến hoặc KH nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo: Quá trình điều tra, truy tố và xét xử tại phiên tòa bị cáo Võ Văn H đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án, có cơ sở xác định:

[3] Tháng 12-2023, bị cáo Võ Văn H quen biết và phát sinh quan hệ nam nữ với cháu Tống Thị Cẩm T, sinh ngày 11-5-2009. Ngày 07/12/2023, tại quán cà phê Hồng Quê thuộc thị trấn DMC bị cáo đã thực hiện hành vi quan hệ tình dục với cháu T và nhiều lần khác cũng tại quán cà phê này. Ngoài quán cà phê Hồng Quê bị cáo còn quan hệ tình dục với cháu T tại nhà nghỉ H Hồng và tại nhà của bà Thạch Thị Q là mẹ của cháu T. Đến tháng 6-2024 thì cháu T phát hiện đã mang thai từ 03 đến 04 tháng tuổi. Đến ngày 13-10-2024, cháu T đã sinh một bé trai đặt tên là Tống Hoàng Gia Long. Thời điểm sinh con cháu T khoảng 15 tuổi 05 tháng.

[4] Bị cáo H là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, khi bị cáo H quan hệ tình dục với cháu T, lúc này cháu T mới 14 tuổi 6 tháng 26 ngày và làm cho cháu T có thai và đã sinh con. Theo Kết luận giám định số 7116 ngày 02/12/2024 của Phân Viện KH học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: Tống Thị Cẩm T và bé Tống Hoàng Gia Long có quan hệ huyết thống mẹ - con. Võ Văn H và bé Tống Hoàng Gia Long có quan hệ huyết thống cha - con. Do đó, có đủ căn cứ xác định bị cáo Võ Văn H đã phạm vào tội “Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a, d khoản 2 Điều 145 Bộ luật Hình sự. Như vậy Cáo trạng số 04/CT-VKSDMC ngày 31-12-2024 của Viện kiểm sát Huyện DMC là có căn cứ và đúng quy định pháp luật.

[5] Hành vi của bị cáo là rất nghiêm trọng, mặc dù việc quan hệ tình dục là sự đồng thuận của cả hai,. Nhưng hành vi của bị cáo đã xâm hại đến sự phát triển bình thường về mặt tình dục đối với người chưa đủ 16 tuổi, Mục đích của

bị cáo là lợi dụng sự non nớt về nhận thức của cháu T, quan hệ tình cảm yêu thương trái với quy định pháp luật để thỏa mãn nhu cầu tình dục của bản thân. Ngoài ra hành vi của bị cáo còn gây ảnh hưởng đến tình hình an ninh, trật tự xã hội tại địa phương nên cần xử bị cáo nghiêm và cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục, răn đe bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[6] Khi quyết định hình phạt, cần xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

[6.1] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không.

[6.2] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi của mình, tại phiên tòa đại diện bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[7] Về bồi thường thiệt hại: Xét yêu cầu bồi thường của bị hại buộc bị cáo H bồi thường thiệt hại do danh dự, nhân phẩm, uy tín bị xâm phạm, tổn thất tinh thần cho cháu T là có căn cứ. Theo quy định tại Điều 592 Bộ luật dân sự thì mức bồi thường tổn thất tinh thần do các bên thỏa thuận; nếu không thỏa thuận được thì mức tối đa cho một người có danh dự, nhân phẩm, uy tín bị xâm phạm không quá mười lần mức lương cơ sở do Nhà nước quy định ($2.340.000 \text{ đồng} \times 10 = 23.400.000 \text{ đồng}$) sau khi sự việc xảy ra bị cáo và bị hại đã về sống chung với nhau như vợ chồng nên chỉ bồi thường cho cháu T tám lần mức lương cơ sở do Nhà nước quy định với số tiền 18.720.000 đồng là phù hợp.

[8] Xét thấy đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Huyện DMC và lời trình bày của người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho cháu T phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[9] Về xử lý vật chứng: Cơ quan điều tra tạm giữ 01 điện thoại di động hiệu Vivo, loại Y15s, kiểu máy V2120, màu xanh đen, số imei 1: 8672510599436049, số imei 2: 867251059436056; 01 sim số 8984050920 1221110722 là điện thoại và sim của bị cáo. Do không liên quan đến vụ án, nên cần trả lại cho bị cáo.

[10] Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn Điều 23; 26 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo H phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí sơ thẩm hình sự và 936.000 đồng án phí sơ thẩm dân sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điểm a, d, khoản 2 Điều 145; Điểm s, khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

1. Tuyên bố bị cáo Võ Văn H phạm tội “Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi”

Xử phạt bị cáo Võ Văn H 05 (năm) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 25 tháng 7 năm 2024.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự:

Trả 01 điện thoại di động hiệu Vivo, loại Y15s, kiểu máy V2120, màu xanh đen, số imei 1: 8672510599436049, số imei 2: 867251059436056; 01 sim số 8984050920 1221110722 cho bị cáo Võ Văn H. *(Vật chứng đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự Huyện DMC tỉnh Tây Ninh theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 31-12-2024)*

3. Về Bồi thường thiệt hại: Căn cứ vào các điều 584, 592 Bộ luật Dân sự. Buộc bị cáo Võ Văn H bồi thường cho cháu Tống Thị Cẩm T số tiền 18.720.000đ (mười tám triệu bảy trăm hai mươi nghìn đồng).

4. Về án phí: Căn Điều 23; 26 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo H phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí sơ thẩm hình sự và 936.000đ (chín trăm ba mươi sáu nghìn đồng) án phí sơ thẩm dân sự.

5. Kể từ ngày Bản án có hiệu lực pháp luật, hoặc kể từ ngày bị hại có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bị cáo chưa trả số tiền nêu trên thì hàng tháng bị cáo còn phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại, Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa tuyên án. Người đại diện hợp pháp của bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

7. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Phòng KTNV. TAND tỉnh Tây Ninh;
- Phòng lý lịch STP tỉnh Tây Ninh;
- Phòng PV 06 CA tỉnh Tây Ninh;
- VKSND Huyện DMC;
- Công an Huyện DMC;
- Nhà tạm giữ công an Huyện DMC;
- CC THADS Huyện DMC;
- Bị cáo, bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu tập án

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Phan Thị Mai Dung